

**ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG**  
**ĐẢNG ỦY QUÂN SỰ TỈNH**

\*

Số 498- CV/ĐU

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

Lâm Đồng, ngày 12 tháng 3 năm 2024

*V/v quán triệt, triển khai Quy chế  
công tác tổ chức xây dựng Đảng  
trong QĐND Việt Nam*

*Kính gửi:*

- Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy,
- Đảng ủy Quân sự các huyện, thành phố,
- Các Đảng ủy trực thuộc.

Căn cứ Công văn số 522/CT-TC ngày 26/01/2024 của Cục Chính trị Quân khu về việc quán triệt, triển khai Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội Nhân dân Việt Nam; Công văn số 1884-CV/BTCTU ngày 01/3/2024 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về phối hợp chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định 83/QĐ-CT ngày 10/01/2024 của Tổng cục Chính trị.

Thực hiện Quy chế phối hợp giữa Ban Thường vụ ĐUQS tỉnh với Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác quân sự, quốc phòng địa phương; xây dựng Đảng bộ Quân sự huyện, thành phố và lực lượng vũ trang địa phương. Ban Thường vụ ĐUQS tỉnh trân trọng đề nghị Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy phối hợp thống nhất chỉ đạo thực hiện trong Đảng bộ, lực lượng vũ trang các huyện, thành phố, như sau:

1. Tổ chức phổ biến quán triệt sâu sắc Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam (có văn bản kèm theo) đến chi bộ để thực hiện. Trong quán triệt, đi sâu những nội dung mới so với Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam được ban hành kèm theo Quyết định số 1103/QĐ-CT ngày 07/8/2009 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; phân tích rõ những ưu điểm, hạn chế trong thực hiện ở Đảng bộ, cơ quan, đơn vị mình những năm qua; kịp thời rút kinh nghiệm và thống nhất về nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ tổ chức các cấp trong thực hiện.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan chính trị các cấp thực hiện đúng chức năng, chức trách, nhiệm vụ; duy trì nghiêm chế độ công tác; giải quyết tốt các mối quan hệ công tác; thực hiện chặt chẽ công tác tài chính Đảng, kinh phí nghiệp vụ và trang bị, vật tư công tác tổ chức xây dựng Đảng bảo đảm nguyên tắc, đúng theo Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân



dân Việt Nam. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở các cấp ủy, kịp thời báo cáo những vướng mắc, bất cập (nếu có).

3. Đảng ủy Quân sự 12 huyện, thành phố chủ động phối hợp với Ban Tổ chức các huyện ủy, thành ủy để tổ chức triển khai thực hiện thống nhất. Các Đảng ủy trực thuộc Đảng ủy Quân sự tỉnh tổ chức phổ biến, quán triệt nghiêm túc; báo cáo kết quả về Ban Thường vụ ĐUQS tỉnh (qua Ban Tổ chức/Phòng Chính trị) theo quy định.

Rất mong Ban Thường vụ các huyện ủy, thành ủy phối hợp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Phòng Tổ chức/CCTQk7,
- Các đồng chí UVBTV ĐUQS tỉnh,
- Lưu Văn thư.

S-35

**T/M BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ BÍ THƯ**



**Nguyễn Bình Sơn**



QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 83 /QĐ-CT Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam

PHÒNG TỔ CHỨC /QK7  
ĐẾN Số: 1211  
Ngày: 15/01/24

PHÒNG QUÂN KHU 7  
VĂN BẢN ĐẾN TỪ ĐẾN Số: 469/H  
Ngày: 10/01/2024  
Chuyển: .....

CHỦ NHIỆM TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ

Căn cứ Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 20 tháng 7 năm 2005 của Bộ Chính trị khoá IX về việc tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng, thực hiện chế độ một người chỉ huy gắn với thực hiện chế độ chính uỷ, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Quy định số 51-QĐ/TW ngày 29 tháng 12 năm 2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XIII) về tổ chức cơ quan chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công tác đảng, công tác chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 1151-QĐ/QUTW ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tổ chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1103/QĐ-CT ngày 07 tháng 8 năm 2009 của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị; các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Cục trưởng Cục Tổ chức, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Chủ nhiệm TCCT;
- Các đ/c Phó Chủ nhiệm TCCT<sup>(03)</sup>;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc QUTW-BQP<sup>(58)</sup>;
- VPQUTW<sup>(02)</sup>;
- VP TCCT, Cục Tổ chức<sup>(05)</sup>;
- Lưu: VT, S71.



CHỦ NHIỆM

Đại tướng Lương Cường



## QUY CHẾ

### Công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam

(Kèm theo Quyết định số 83 /QĐ-CT ngày 10 tháng 01 năm 2024  
của Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nhiệm vụ cơ bản của công tác tổ chức xây dựng Đảng, công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT) trong các nhiệm vụ; hệ thống cơ quan tổ chức và chức năng, nhiệm vụ, chế độ, mối quan hệ công tác của cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp trong Quân đội nhân dân Việt Nam.

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cấp ủy (chi bộ), cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp có trách nhiệm thực hiện và chịu sự điều chỉnh của Quy chế này theo chức năng, nhiệm vụ của từng cấp.

#### Điều 3. Vị trí, vai trò công tác tổ chức xây dựng Đảng

Công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam, một bộ phận công tác tổ chức của Đảng trong Quân đội, một nội dung công tác cơ bản của CTĐ, CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam, bao gồm hoạt động xây dựng Đảng về mặt tổ chức, xây dựng hệ thống tổ chức và cơ chế hoạt động của CTĐ, CTCT; đặt dưới sự lãnh đạo của Quân ủy Trung ương; sự chỉ đạo, quản lý của Tổng cục Chính trị và hướng dẫn về nghiệp vụ của các ban đảng Trung ương. Ở mỗi cấp đặt dưới sự lãnh đạo của cấp ủy (chi bộ), chỉ đạo, tổ chức thực hiện của chính ủy, chính trị viên (bí thư cấp ủy, chi bộ); sự chỉ đạo, quản lý của cơ quan chính trị cùng cấp và sự hướng dẫn về nghiệp vụ của cơ quan tổ chức cấp trên.

#### Điều 4. Nguyên tắc tiến hành công tác tổ chức xây dựng Đảng

- Quán triệt và thực hiện thắng lợi đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng, nhiệm vụ chính trị của Quân đội và đơn vị.
- Thể hiện bản chất giai cấp công nhân của Đảng.
- Tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ.
- Thường xuyên chăm lo xây dựng sự đoàn kết, thống nhất trong tổ chức.
- Giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa các yếu tố: Chức năng, nhiệm vụ, quy mô, công cụ, phương tiện, hình thức, phương pháp hoạt động của tổ chức.



6. Kết hợp chặt chẽ công tác tổ chức xây dựng Đảng với công tác cán bộ, công tác tư tưởng và công tác chính sách.

### **Điều 5. Nhiệm vụ cơ bản của công tác tổ chức xây dựng Đảng**

1. Thiết lập tổ chức và củng cố, kiện toàn hệ thống tổ chức đảng các cấp trong Quân đội.

2. Xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong sạch, vững mạnh, có năng lực lãnh đạo toàn diện và sức chiến đấu cao, chấp hành nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình.

3. Xây dựng đội ngũ đảng viên vững mạnh, gắn xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng đội ngũ cấp ủy viên với xây dựng đội ngũ cán bộ chủ trì các cấp.

4. Xây dựng hệ thống tổ chức cơ quan chính trị vững mạnh, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.

5. Hướng dẫn các tổ chức quần chúng xây dựng về tổ chức và quy chế hoạt động.

### **Điều 6. Nhiệm vụ, yêu cầu cơ bản của CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ**

1. Nắm vững nguyên tắc xây dựng Quân đội kiểu mới của chủ nghĩa Mác - Lênin; bám sát đường lối, chủ trương của Đảng, nhiệm vụ chính trị của Quân đội và đơn vị; quán triệt và thực hiện nghiêm nguyên tắc, phương pháp tiến hành CTĐ, CTCT trong các mặt công tác, lĩnh vực hoạt động, các nhiệm vụ của Quân đội, trọng tâm là: Chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện; xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; công tác quân sự, quốc phòng địa phương và các nhiệm vụ khác được giao.

2. Nghiên cứu, quán triệt sâu sắc và chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ của Quân đội, chỉ thị, mệnh lệnh của cấp trên để xác định nội dung, yêu cầu, biện pháp tiến hành CTĐ, CTCT phù hợp với từng nhiệm vụ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

3. Tiến hành thường xuyên, liên tục, trong mọi điều kiện hoàn cảnh, mọi tình huống, với mọi đối tượng, bảo đảm ở đâu có tổ chức quân đội, có hoạt động của bộ đội thì ở đó có hoạt động CTĐ, CTCT.

4. Kết hợp chặt chẽ công tác tư tưởng với công tác tổ chức và công tác chính sách; phối hợp chặt chẽ và phát huy sức mạnh tổng hợp của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể và Nhân dân ở địa phương để tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

### **Điều 7. Hệ thống cơ quan tổ chức các cấp trong Quân đội**

1. Toàn quân có Cục Tổ chức thuộc Tổng cục Chính trị.

2. Cấp quân khu, quân chủng, Bộ đội Biên phòng, quân đoàn, binh chủng, Cảnh sát biên Việt Nam, Bộ Tư lệnh 86, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, các tổng cục, Học viện Quốc phòng có phòng tổ chức thuộc cục chính trị.



3. Cấp sư đoàn, vùng hải quân, vùng cảnh sát biển, bộ chỉ huy quân sự, bộ chỉ huy bộ đội biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các học viện, trường sĩ quan và đơn vị tương đương có ban tổ chức thuộc phòng chính trị.

4. Cấp lữ đoàn, trung đoàn, ban chỉ huy quân sự huyện và đơn vị tương đương có trợ lý tổ chức thuộc phòng, ban chính trị.

5. Nơi không có cơ quan chính trị, không bố trí trợ lý tổ chức thì bí thư cấp uỷ, bí thư chi bộ hoặc trợ lý chính trị đảm nhiệm công tác tổ chức xây dựng Đảng.

6. Ở các doanh nghiệp trong Quân đội căn cứ vào quy mô tổ chức, lực lượng và tính chất, nhiệm vụ để bố trí cơ quan tổ chức (cán bộ tổ chức) cho phù hợp. Cơ quan tổ chức ở Ban Cơ yếu Chính phủ thực hiện theo quy định của pháp luật về cơ yếu.

### **Điều 8. Tổ chức, biên chế cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch tổ chức lực lượng Quân đội và đặc điểm, tính chất nhiệm vụ của từng đơn vị, Tổng cục Chính trị thống nhất với Bộ Tổng Tham mưu quy định về tổ chức, biên chế cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp.

### **Điều 9. Tiêu chuẩn cán bộ tổ chức**

Cán bộ tổ chức phải có đầy đủ tiêu chuẩn chung của cán bộ chính trị được quy định tại Điều lệ CTĐ, CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Ngoài tiêu chuẩn chung, còn có các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

1. Nắm vững những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác tổ chức; có kiến thức cơ bản chuyên sâu về nghiệp vụ; có năng lực chỉ đạo, tổ chức, phối hợp triển khai công việc; có tư duy độc lập, sáng tạo, khả năng tổng kết thực tiễn, đề xuất chủ trương, giải pháp đối với những vấn đề mới nảy sinh.

2. Có bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, tinh thần trách nhiệm cao, ý thức tổ chức kỷ luật tốt; năng động, sáng tạo, tận tụy với công tác; trung thực, thẳng thắn, đề cao tinh thần tự phê bình và phê bình, giữ gìn đoàn kết nội bộ; có lối sống trong sạch, lành mạnh, gần gũi, sâu sát quần chúng, được quần chúng tín nhiệm.

3. Được đào tạo cơ bản, đúng chuyên ngành; có sức khoẻ và kinh nghiệm hoạt động thực tiễn, qua cán bộ lãnh đạo, chỉ huy theo yêu cầu ở từng cấp. Phong cách, phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, cụ thể, tỉ mỉ, thận trọng, giữ vững nguyên tắc, có chính kiến phân biệt đúng, sai; giải quyết đúng đắn các mối quan hệ trong công tác.

## **Chương II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ CỦA CƠ QUAN TỔ CHỨC CÁC CẤP; CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ CỦA TRỢ LÝ TỔ CHỨC (NƠI KHÔNG CÓ CƠ QUAN TỔ CHỨC)**

#### **Điều 10. Nhiệm vụ cơ bản của cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp**

1. Nghiên cứu đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra các nội dung công tác xây dựng Đảng trong Quân đội về tổ chức và quy chế hoạt động.



2. Nghiên cứu đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra các nội dung về xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng về tổ chức và quy chế hoạt động.

3. Nghiên cứu đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra các nội dung về hoạt động CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ, trọng tâm là: Chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện; xây dựng chính quy, rèn luyện kỷ luật; phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh; công tác quân sự, quốc phòng địa phương và các nhiệm vụ khác được giao.

4. Đề xuất nội dung sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác tổ chức xây dựng Đảng; bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp ủy viên, cán bộ chính trị theo phân cấp quản lý.

### **Điều 11. Chức năng, nhiệm vụ của Cục Tổ chức**

#### **1. Chức năng:**

a) Nghiên cứu, đề xuất với Tổng cục Chính trị về chủ trương, nội dung, biện pháp xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng về tổ chức và quy chế hoạt động; tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác trên trong toàn quân.

#### **2. Nhiệm vụ:**

a) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, cụ thể hoá các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, của Quân ủy Trung ương về công tác tổ chức xây dựng Đảng, đề xuất với Tổng cục Chính trị kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội hằng năm và trong các nhiệm vụ.

b) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, đề xuất với Tổng cục Chính trị nội dung đại hội đảng các cấp trong Đảng bộ Quân đội; xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thường kỳ và thẩm định dự thảo nghị quyết chuyên đề của Quân ủy Trung ương do các ngành đề xuất; xây dựng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Ban Thường vụ Quân ủy Trung ương, Tổng cục Chính trị về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; phối hợp hướng dẫn, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nội dung trên theo quy định.

c) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, tham mưu với Tổng cục Chính trị đề xuất xây dựng, ban hành các quy định, hướng dẫn về tổ chức đảng, tổ chức cơ quan chính trị trong Quân đội nhân dân Việt Nam; nội dung, biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trong sạch, vững mạnh; tổ chức, biên chế cơ quan chính trị, cán bộ chính trị và các tổ chức quần chúng.

d) Phối hợp với các cơ quan đề xuất với Tổng cục Chính trị chủ trương, biện pháp xây dựng, phát triển, giáo dục, quản lý, rèn luyện, sàng lọc đảng viên.



đ) Đề xuất với Tổng cục Chính trị ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cơ quan chính trị; chức trách, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của cán bộ chính trị các cấp trong Quân đội nhân dân Việt Nam; hướng dẫn việc ban hành và tổ chức thực hiện quy chế làm việc của cơ quan chính trị.

e) Đề xuất với Tổng cục Chính trị hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, hướng dẫn của Trung ương, Quân ủy Trung ương và Tổng cục Chính trị về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

f) Thẩm định các nội dung về tổ chức đảng; tổ chức, biên chế cơ quan chính trị, cán bộ chính trị và các tổ chức quần chúng do cấp dưới đề nghị. Tham gia xây dựng và thẩm định các nội dung về tổ chức, biên chế Quân đội, về công tác cán bộ do Bộ Quốc phòng, Tổng cục Chính trị giao.

g) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, tham mưu với Tổng cục Chính trị đề xuất ban hành quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu và quy chế phối hợp của Quân ủy Trung ương; hướng dẫn của Tổng cục Chính trị về việc ban hành và thực hiện quy chế của các cấp ủy, chỉ bộ trong Quân đội. Thẩm định quy chế công tác, quy chế làm việc của các ngành thuộc hệ thống cơ quan chính trị.

h) Đề xuất với Tổng cục Chính trị các nội dung về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo phân cấp; nghiệp vụ công tác đảng viên, thống kê chính trị, quản lý cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, tài chính đảng và kinh phí nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu giải quyết các vấn đề về đảng tịch của đảng viên theo thẩm quyền.

i) Đề xuất với Tổng cục Chính trị kế hoạch và hướng dẫn, kiểm tra việc tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

k) Tham gia biên soạn tài liệu, giáo trình, giáo khoa, điều lệ, quy chế, quy định về CTĐ, CTCT theo chỉ đạo của Tổng cục Chính trị.

l) Hướng dẫn sơ kết, tổng kết, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng toàn quân. Tham gia ý kiến với các đơn vị trực thuộc về quản lý, điều động, bổ nhiệm, đề bạt cán bộ chủ trì ngành tổ chức và xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cán bộ làm công tác tổ chức xây dựng Đảng các cấp trong Quân đội.

m) Nghiên cứu, đề xuất với Tổng cục Chính trị nội dung phối hợp với các ban Đảng, các đoàn thể chính trị - xã hội của Trung ương, các cơ quan chức năng của Nhà nước để chỉ đạo, hướng dẫn CTĐ, CTCT trong công tác quân sự, quốc phòng ở các địa phương và ban, bộ, ngành Trung ương.

n) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Tổng cục Chính trị giao.

## **Điều 12. Chức năng, nhiệm vụ của phòng tổ chức**

### **1. Chức năng:**

a) Nghiên cứu, đề xuất với cục chính trị nội dung, biện pháp xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng về tổ chức và quy chế hoạt động; tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.



b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác trên trong đơn vị.

## 2. Nhiệm vụ:

a) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy cấp trên và cấp mình về công tác tổ chức xây dựng Đảng, đề xuất với cục chính trị kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng hằng năm và trong các nhiệm vụ.

b) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, đề xuất với cục chính trị nội dung đại hội đảng bộ cấp mình và hướng dẫn đại hội đảng cấp dưới; xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thường kỳ và thẩm định dự thảo nghị quyết chuyên đề của đảng ủy do các ngành đề xuất; xây dựng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy, cục chính trị về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; phối hợp hướng dẫn, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nội dung trên theo quy định.

c) Đề xuất với cục chính trị nội dung, biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp và các tổ chức quần chúng ở cơ sở.

d) Đề xuất với cục chính trị kế hoạch, nội dung, biện pháp xây dựng, quản lý, giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ đảng viên, cấp ủy viên và rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên.

đ) Đề xuất với cục chính trị nội dung hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, hướng dẫn của trên và của cấp ủy cấp mình về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

e) Tham gia thẩm định các nội dung về tổ chức đảng; tổ chức, biên chế cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng và công tác cán bộ do cấp dưới đề nghị. Tham gia xây dựng và thẩm định các nội dung về tổ chức, biên chế đơn vị báo cáo cấp trên quyết định.

f) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, tham mưu với cục chính trị đề xuất ban hành quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu, quy chế phối hợp của cấp ủy cấp mình; hướng dẫn của cục chính trị về việc ban hành, thực hiện quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu, quy chế phối hợp của các cấp ủy, chi bộ và quy chế làm việc của cơ quan chính trị.

g) Đề xuất với cục chính trị các nội dung về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo phân cấp; nghiệp vụ công tác đảng viên, thống kê chính trị, quản lý cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, tài chính đảng và kinh phí nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu giải quyết các vấn đề về đảng tịch của đảng viên theo thẩm quyền.

h) Đề xuất với cục chính trị kế hoạch CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ và trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Phòng tổ chức quân khu, Phòng tổ chức Bộ đội Biên phòng có trách nhiệm đề xuất với cục chính trị kế hoạch phối hợp với các ban đảng của tỉnh ủy, thành ủy trực thuộc Trung ương chỉ đạo CTĐ, CTCT trong công tác quân sự, quốc phòng và công tác biên phòng địa phương.



i) Hướng dẫn sơ kết, tổng kết, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ tổ chức của đơn vị. Đề xuất với Cục Tổ chức nội dung, biện pháp xây dựng ngành tổ chức toàn quân. Tham gia ý kiến về điều động, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ chủ trì ngành tổ chức cấp dưới.

k) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do cục chính trị giao.

### **Điều 13. Chức năng, nhiệm vụ của ban tổ chức**

#### **1. Chức năng**

a) Nghiên cứu, đề xuất với phòng chính trị nội dung, biện pháp xây dựng cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng về tổ chức và quy chế hoạt động; tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung công tác trên trong đơn vị.

#### **2. Nhiệm vụ:**

a) Phối hợp với các cơ quan nghiên cứu nắm chắc tình hình của đảng bộ và đơn vị, kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng của cấp trên, đề xuất với phòng chính trị kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng hằng năm và trong các nhiệm vụ.

b) Phối hợp với các cơ quan đề xuất với phòng chính trị nội dung đại hội đảng bộ cấp mình và hướng dẫn đại hội đảng cấp dưới; xây dựng dự thảo nghị quyết, kết luận lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ thường kỳ và thẩm định dự thảo nghị quyết chuyên đề của đảng ủy do các ngành đề xuất; xây dựng các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của đảng ủy, ban thường vụ đảng ủy, phòng chính trị về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; phối hợp hướng dẫn, triển khai thực hiện, sơ kết, tổng kết các nội dung trên theo quy định.

c) Đề xuất với phòng chính trị nội dung, biện pháp xây dựng, củng cố, kiện toàn cấp ủy, tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị và các tổ chức quần chúng ở cơ sở.

d) Đề xuất với phòng chính trị kế hoạch, nội dung, biện pháp xây dựng, quản lý, giáo dục, bồi dưỡng đội ngũ đảng viên, cấp ủy viên và rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên.

đ) Đề xuất với phòng chính trị nội dung hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Điều lệ Đảng; các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, hướng dẫn của trên và của cấp ủy cấp mình về công tác tổ chức xây dựng Đảng.

e) Tham gia thẩm định các nội dung về tổ chức đảng; tổ chức, biên chế cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng và công tác cán bộ do cấp dưới đề nghị. Tham gia xây dựng và thẩm định các nội dung về tổ chức, biên chế đơn vị báo cáo cấp trên quyết định.



f) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan nghiên cứu, tham mưu với phòng chính trị đề xuất ban hành quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu, quy chế phối hợp của cấp ủy cấp mình; hướng dẫn của phòng chính trị về việc ban hành, thực hiện quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu, quy chế phối hợp của các cấp ủy, chi bộ và quy chế làm việc của cơ quan chính trị.

g) Đề xuất với phòng chính trị nội dung hướng dẫn, kiểm tra và trực tiếp tiến hành các nội dung về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo phân cấp; nghiệp vụ công tác đảng viên, thống kê chính trị, quản lý cơ sở dữ liệu tổ chức đảng, đảng viên, tài chính đảng và kinh phí nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng; tham mưu giải quyết các vấn đề về đảng tịch của đảng viên theo thẩm quyền.

h) Đề xuất với phòng chính trị kế hoạch CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ và nội dung hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện. Ban tổ chức bộ chỉ huy quân sự, Bộ đội Biên phòng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (kể cả Phòng tổ chức Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội) có trách nhiệm đề xuất với cơ quan chính trị kế hoạch phối hợp với các ban đảng của huyện, quận, thị, thành ủy thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo CTĐ, CTCT trong công tác quân sự, quốc phòng và công tác biên phòng địa phương.

i) Hướng dẫn sơ kết, tổng kết, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ tổ chức của đơn vị. Đề xuất với phòng tổ chức nội dung, biện pháp xây dựng ngành tổ chức. Tham gia ý kiến về điều động, bổ nhiệm, đào tạo cán bộ tổ chức cấp dưới.

k) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do phòng chính trị giao.

#### **Điều 14. Chức trách, nhiệm vụ của trợ lý tổ chức (nơi không có cơ quan tổ chức)**

##### **1. Chức trách:**

a) Nghiên cứu, đề xuất với phòng, ban chính trị nội dung, biện pháp xây dựng tổ chức cơ sở đảng, chi bộ trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng về tổ chức và quy chế hoạt động; tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

b) Giúp phòng, ban chính trị hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các nội dung công tác trên trong đơn vị.

##### **2. Nhiệm vụ:**

a) Nắm chắc tình hình đảng bộ và đơn vị, kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng của cấp trên, đề xuất với phòng, ban chính trị kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng hằng năm và trong các nhiệm vụ. Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện và trực tiếp thực hiện những nội dung thuộc cấp mình phụ trách.

b) Phối hợp đề xuất với phòng, ban chính trị nội dung đại hội đảng bộ cấp mình và hướng dẫn đại hội đảng cấp dưới.



c) Đề xuất với phòng, ban chính trị kiện toàn cấp uỷ, chi bộ; kế hoạch xây dựng cấp uỷ, tổ chức cơ sở đảng, đảng bộ bộ phận và chi bộ trong sạch, vững mạnh; xây dựng cơ quan chính trị, cán bộ chính trị, các tổ chức quần chúng trong đơn vị.

d) Đề xuất với phòng, ban chính trị kế hoạch và hướng dẫn công tác phát triển đảng. Phối hợp đề xuất nội dung, biện pháp xây dựng, quản lý, giáo dục, rèn luyện, rà soát, sàng lọc đội ngũ đảng viên.

đ) Giúp cấp uỷ và phòng, ban chính trị thực hiện đúng quy định về nghiệp vụ công tác đảng viên. Tổng hợp kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên. Làm thống kê chất lượng chính trị của đảng bộ và đơn vị, báo cáo cấp trên theo quy định.

e) Đề xuất với phòng, ban chính trị hướng dẫn thực hiện chế độ sinh hoạt đảng, xây dựng quy chế làm việc, quy chế lãnh đạo các mặt công tác trọng yếu của cấp uỷ, chi bộ và quy chế làm việc của cơ quan chính trị cấp mình.

f) Giúp cấp uỷ thực hiện việc thu, chi đảng phí, dự toán chi hoạt động công tác đảng ở cấp mình và hướng dẫn thu, chi, nộp đảng phí của đảng bộ bộ phận, chi bộ, tổng hợp báo cáo cấp trên và thông báo cho cấp dưới theo quy định.

g) Cùng với trợ lý các ngành giúp phòng, ban chính trị xây dựng kế hoạch và trực tiếp tiến hành CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

h) Đề xuất với phòng, ban chính trị kế hoạch bồi dưỡng nghiệp vụ cho cấp uỷ viên và cán bộ chính trị; tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ. Tham gia với cơ quan tổ chức cấp trên nội dung xây dựng ngành.

i) Thực hiện một số nhiệm vụ khác do phòng, ban chính trị giao.

### Chương III

## CHẾ ĐỘ, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA CƠ QUAN TỔ CHỨC, CÁN BỘ TỔ CHỨC CÁC CẤP

### Điều 15. Chế độ công tác của cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức

1. Chế độ nghiên cứu, quán triệt nghị quyết, chỉ thị và hướng dẫn của cấp trên

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp phải nắm vững nội dung, quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng; chủ trương, biện pháp trong nghị quyết, chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên và tình hình thực tế của đơn vị, tham mưu, đề xuất kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ, tổ chức thực hiện ở cấp mình và hướng dẫn, kiểm tra cấp dưới thực hiện.

2. Chế độ nắm tình hình

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức phải nắm chắc tình hình và kết quả lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của các tổ chức đảng; sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổ chức thực hiện nhiệm vụ CTĐ, CTCT của cơ quan chính trị, cán bộ chính trị; kết quả thực hiện kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng để tham mưu đề xuất, hướng dẫn, kiểm tra về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ theo phạm vi ở từng cấp.



### 3. Chế độ xây dựng kế hoạch và điều hành thực hiện kế hoạch

Kế hoạch công tác của cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức gồm có kế hoạch công tác năm và trong các nhiệm vụ theo quy định cho từng cấp.

a) Kế hoạch công tác phải căn cứ vào nghị quyết của cấp ủy, chỉ thị CTĐ, CTCT của chính ủy, kế hoạch CTĐ, CTCT của cơ quan chính trị cấp mình, kế hoạch công tác của cơ quan tổ chức cấp trên và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị.

b) Kế hoạch công tác phải xác định rõ: Nhiệm vụ, yêu cầu, nội dung, chỉ tiêu, biện pháp, thời gian, địa điểm, lực lượng tiến hành và phải được phê duyệt theo đúng quy định, đồng thời báo cáo cơ quan tổ chức cấp trên trực tiếp.

c) Quá trình thực hiện kế hoạch, phải nắm vững chỉ thị, kế hoạch, hướng dẫn của cấp trên, nếu thấy có vấn đề chưa phù hợp với tình hình cụ thể của đơn vị thì báo cáo xin ý kiến; cơ quan tổ chức cấp trên phải kịp thời trả lời và chỉ đạo cho cấp dưới thực hiện.

### 4. Chế độ phối hợp, hiệp đồng công tác

Cơ quan tổ chức phải chủ động phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ với các cơ quan có liên quan để thực hiện kế hoạch công tác tổ chức xây dựng Đảng và kế hoạch CTĐ, CTCT.

### 5. Chế độ báo cáo

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp thực hiện thống nhất các loại báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo tháng, quý, sáu tháng, một năm theo quy định cho từng cấp;
- b) Báo cáo đột xuất khi có vụ việc xảy ra;
- c) Báo cáo chuyên đề về những công tác trọng tâm, nhiệm vụ quan trọng;
- d) Báo cáo thống kê chính trị;
- đ) Báo cáo theo yêu cầu của cấp trên.

### 6. Chế độ kiểm tra và đi cơ sở

a) Khi lập kế hoạch, chương trình công tác, cơ quan tổ chức phải có kế hoạch kiểm tra đơn vị.

b) Sau mỗi đợt kiểm tra có nhận xét, kết luận, thông báo cho đơn vị được kiểm tra và các đơn vị khác rút kinh nghiệm.

c) Thực hiện chế độ cử phái viên đi cơ sở, bám trọng điểm để nắm chắc diễn biến tình hình và giúp đỡ cấp dưới thực hiện.

### 7. Chế độ tự phê bình và phê bình

a) Sơ kết công tác sáu tháng và tổng kết năm, cơ quan tổ chức các cấp phải thực hiện nghiêm túc chế độ tự phê bình, phê bình. Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức cấp dưới thực hiện việc đóng góp ý kiến phê bình sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan tổ chức cấp trên.



b) Nội dung tự phê bình và ý kiến phê bình đối với cơ quan tổ chức cấp trên phải báo cáo với chính ủy, chính trị viên và chủ nhiệm chính trị cấp mình trước khi báo cáo cấp trên.

#### 8. Chế độ học tập

Hằng năm cơ quan tổ chức các cấp có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ công tác cho cán bộ, nhân viên ngành tổ chức. Cán bộ tổ chức phải thường xuyên tự học tập để không ngừng nâng cao kiến thức, trình độ, năng lực toàn diện.

#### 9. Chế độ nhận xét, đánh giá kết quả công tác tổ chức xây dựng Đảng

a) Hằng năm, cơ quan tổ chức cấp trên nhận xét, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan tổ chức cấp dưới.

b) Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức các cấp tham mưu đề xuất với chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị nội dung đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ đối với các đơn vị trực thuộc.

#### 10. Chế độ sơ kết, tổng kết

Cơ quan tổ chức các cấp phải sơ kết việc thực hiện kế hoạch công tác sáu tháng và tổng kết công tác năm. Các công tác trọng tâm, nhiệm vụ lớn, quan trọng phải sơ kết sau mỗi đợt tiến hành và tổng kết sau khi hoàn thành. Sơ kết, tổng kết công tác tổ chức xây dựng Đảng phải gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ CTĐ, CTCT của đơn vị.

### Điều 16. Các mối quan hệ công tác của cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức

#### 1. Với cấp uỷ cùng cấp là quan hệ giữa phục tùng sự lãnh đạo và lãnh đạo

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức phải phục tùng sự lãnh đạo của cấp uỷ cùng cấp; trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức tham mưu với cơ quan chính trị để cơ quan chính trị tham mưu với cấp uỷ cùng cấp về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ và kế hoạch tổ chức thực hiện nghị quyết của cấp uỷ trong cơ quan, đơn vị.

2. Với chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy và phó chính uỷ, chính trị viên phó, phó chỉ huy đơn vị là quan hệ giữa phục tùng sự chỉ đạo, chỉ huy và chỉ đạo, chỉ huy.

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức phải chấp hành sự chỉ đạo của chính uỷ, chính trị viên, phó chính uỷ, chính trị viên phó về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; chịu sự quản lý, điều hành của chính uỷ, chính trị viên, người chỉ huy, phó chính uỷ, chính trị viên phó, phó chỉ huy trong các hoạt động của đơn vị.

3. Với cơ quan chính trị cùng cấp là quan hệ giữa phục tùng sự chỉ đạo và chỉ đạo

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức phải chấp hành sự chỉ đạo của cơ quan chính trị về công tác tổ chức xây dựng Đảng, CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ; đồng thời,



chịu sự quản lý, điều hành trực tiếp của thủ trưởng cơ quan chính trị trong các hoạt động chung của cơ quan.

4. Với cơ quan uỷ ban kiểm tra cấp uỷ cùng cấp là quan hệ phối hợp công tác

Cơ quan tổ chức chủ động phối hợp với cơ quan uỷ ban kiểm tra trong hướng dẫn, kiểm tra các nội dung về công tác xây dựng Đảng; đồng thời, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra của nhau về các mặt công tác theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

5. Với các cơ quan trong cơ quan chính trị cùng cấp là quan hệ phối hợp công tác

Cơ quan tổ chức phối hợp với các cơ quan trong cơ quan chính trị để thực hiện kế hoạch CTĐ, CTCT theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan.

6. Với cơ quan tổ chức cấp trên là quan hệ giữa chấp hành, tổ chức thực hiện sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra

Cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức cấp dưới phải chấp hành nghiêm túc sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ của cơ quan tổ chức cấp trên; đồng thời, đề xuất với cơ quan tổ chức cấp trên những nội dung liên quan đến công tác nghiệp vụ và công tác cán bộ ngành tổ chức.

7. Với cơ quan chính trị cấp dưới là quan hệ phối hợp công tác

Cơ quan tổ chức cấp trên phối hợp với cơ quan chính trị cấp dưới cùng hướng dẫn, kiểm tra thực hiện nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng và CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

8. Quan hệ giữa Cục Tổ chức, Tổng cục Chính trị với Ban Tổ chức Trung ương và các ban đảng Trung ương; giữa cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức thuộc cơ quan quân sự, biên phòng địa phương với ban tổ chức và các ban đảng của tỉnh uỷ, thành uỷ, huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là quan hệ giữa cơ quan nghiệp vụ cấp dưới với cơ quan nghiệp vụ cấp trên

Cục Tổ chức, Tổng cục Chính trị, cơ quan tổ chức, cán bộ tổ chức cơ quan quân sự, biên phòng địa phương phải chấp hành sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về nghiệp vụ công tác tổ chức xây dựng Đảng của các ban đảng Trung ương và các ban đảng của cấp uỷ địa phương.

#### **Chương IV**

### **CÔNG TÁC TÀI CHÍNH ĐẢNG, KINH PHÍ NGHIỆP VỤ VÀ TRANG BỊ, VẬT TƯ CÔNG TÁC TỔ CHỨC XÂY DỰNG ĐẢNG**

**Điều 17.** Công tác tài chính đảng, kinh phí nghiệp vụ và trang bị vật tư công tác tổ chức xây dựng Đảng được quản lý và sử dụng theo quy định của Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương, Quân uỷ Trung ương, Bộ Quốc phòng và sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng cục Chính trị.



**Điều 18.** Tài liệu, tài sản, vật tư, trang thiết bị của ngành tổ chức ở các cấp đều phải lập sổ sách đăng ký, theo dõi, quản lý; chấp hành chế độ đăng ký, phân phối, sử dụng, kiểm tra theo quy định của Bộ Quốc phòng. Các trang, thiết bị dùng để quản lý về đảng và đảng viên bằng công nghệ thông tin, phải được quản lý chặt chẽ, theo đúng nguyên tắc bảo mật và quy định của Bộ Quốc phòng.

## **Chương V** **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 19.** Căn cứ vào Quy chế này, Cục Tổ chức phối hợp với cơ quan chính trị cấp trực thuộc hướng dẫn triển khai thực hiện thống nhất trong toàn quân.

**Điều 20.** Việc bổ sung, sửa đổi Quy chế công tác tổ chức xây dựng Đảng trong Quân đội nhân dân Việt Nam do Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị quyết định./